



since 2001

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ

Tầng 15, Center Building - Hapulico Complex,
Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 666 42 777

Email: contact@icpa.vn

Website: www.icpa.vn

SỔ TAY THUẾ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Thành viên Hãng kiểm toán
AGN International

Nội dung:

	Trang
<u>Phạm vi áp dụng</u>	2
<u>Đối tượng cư trú thuế</u>	2
<u>Năm tính thuế</u>	2
<u>Thu nhập chịu thuế</u>	2
<u>Khấu trừ thuế đã nộp tại nước ngoài</u>	3
<u>Các khoản giảm trừ</u>	3
<u>Thuế suất</u>	4
<u>Thủ tục hành chính</u>	5

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Phạm vi áp dụng

Cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam làm việc tại Việt Nam hoặc có thu nhập bắt nguồn từ tại Việt Nam là đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân (“TNCN”).

Việt Nam xác định thuế TNCN dựa trên tình trạng cư trú của cá nhân, nghĩa là thuế TNCN tính trên thu nhập toàn cầu đối với cá nhân cư trú thuế, hoặc thuế TNCN tính trên thu nhập bắt nguồn từ Việt Nam đối với cá nhân không cư trú thuế.

Đối tượng cư trú thuế

Cá nhân người nước ngoài được xác định là Đối tượng cư trú thuế TNCN nếu cá nhân này đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam;
- Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam (bao gồm nơi ở được đăng ký trên thẻ thường trú/ tạm trú đối với người nước ngoài);
- Có nhà thuê để ở tại Việt Nam với thời hạn từ 183 ngày trở lên trong một năm tính thuế và không thể chứng minh là đối tượng cư trú thuế của nước khác.

Đối tượng không cư trú thuế là cá nhân không thỏa mãn các điều kiện nêu trên. Các cá nhân không đáp ứng điều kiện để trở thành Đối tượng cư trú thuế được xác định là Đối tượng không cư trú thuế. Đối tượng không cư trú nộp thuế TNCN theo mức thuế suất 20% trên thu nhập từ tiền lương tiền công liên quan đến công việc tại Việt Nam và theo các mức thuế suất khác nhau đối với thu nhập ngoài tiền lương, tiền công của họ.

Năm tính thuế

Năm tính thuế của Việt Nam là năm dương lịch. Tuy nhiên, trường hợp một cá nhân có mặt tại Việt Nam ít hơn 183 ngày trong năm dương lịch đầu tiên đến Việt Nam, năm tính thuế đầu tiên sẽ là 12 tháng liên tục tính từ ngày cá nhân đó đến Việt Nam lần đầu. Kể từ năm thứ hai, năm tính thuế sẽ là năm dương lịch.



Thu nhập chịu thuế

Thu nhập chịu thuế thông thường bao gồm 10 loại thu nhập chính: thu nhập từ tiền lương tiền công, thu nhập từ kinh doanh, thu nhập từ đầu tư vốn, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, thu nhập từ trúng thưởng, thu nhập từ bản quyền, thu nhập từ nhượng quyền thương mại, thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng.

Tuy nhiên, những khoản thu nhập sau đây không phải chịu thuế:

Thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Khoản chi tiền công tác phí;
- Khoản chi tiền cước điện thoại, văn phòng phẩm;
- Khoản chi trang phục (có định mức cụ thể nếu được thanh toán bằng tiền mặt);
- Tiền lương ngoài giờ (tức là phần thanh toán thêm trên mức tiền lương, tiền công được tính theo giờ làm việc bình thường);
- Trợ cấp chuyển vùng một lần đối với người nước ngoài đến cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, người Việt Nam cư trú dài hạn ở nước ngoài về Việt Nam làm việc;
- Tiền mua vé máy bay khứ hồi cho nhân viên nước ngoài và người Việt Nam làm việc ở nước ngoài về phép mỗi năm một lần;
- Học phí đến bậc trung học phổ thông tại Việt Nam cho con người nước ngoài và tại nước ngoài cho con người Việt Nam làm việc ở nước ngoài;
- Chi phí đào tạo;
- Tiền ăn giữa ca (có định mức cụ thể nếu được thanh toán bằng tiền mặt);

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN



- Một số lợi ích bằng hiện vật được sử dụng chung cho tập thể người lao động (ví dụ: phí hội viên, chi phí vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe, phương tiện đưa đón người lao động từ nơi ở đến nơi làm việc và ngược lại);
- Tiền mua vé máy bay cho người lao động làm việc luân chuyển theo chu kỳ đặc thù của một số ngành như dầu khí hoặc khai khoáng;
- Khoản đóng góp bảo hiểm tự nguyện và không có tích lũy về phí chi trả bởi người sử dụng lao động cho người lao động (ví dụ: bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn); và
- Khoản tiền/ hiện vật cho đám hiếu, hỉ được chi trả theo chính sách của Công ty (có định mức cụ thể).

Thu nhập miễn thuế

- Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản giữa các thành viên trực tiếp trong gia đình;
- Thu nhập từ chuyển nhượng nhà ở, quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất ở của cá nhân trong trường hợp người chuyển nhượng chỉ có duy nhất một nhà ở, quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam;
 - Thu nhập từ giá trị quyền sử dụng đất của cá nhân được Nhà nước giao đất không phải trả tiền hoặc được giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
- Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản giữa các thành viên trực tiếp trong gia đình;
- Thu nhập từ lãi tiền gửi tại tổ chức tín dụng/ ngân hàng, lãi từ hợp đồng bảo hiểm nhân thọ; thu nhập từ lãi trái phiếu Chính phủ;
- Thu nhập từ khiếu nại nhận được từ người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
- Tiền lương hưu được trả theo quy định của Luật

Bảo hiểm xã hội (hoặc luật nước ngoài tương đương); tiền lương hưu hàng tháng được thanh toán theo chế độ bảo hiểm tự nguyện;

- Tiền học bổng;
- Tiền bồi thường được thanh toán theo các hợp đồng bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ, tiền bồi thường tai nạn lao động và các khoản bồi thường khác theo quy định của pháp luật về bồi thường Nhà nước;
- Thu nhập được nhận từ các quỹ từ thiện hoặc từ các nguồn viện trợ của nước ngoài vì mục đích từ thiện, nhân đạo;
- Thu nhập của thuyền viên là người Việt Nam làm việc cho các hãng tàu nước ngoài hoặc các hãng tàu Việt Nam vận tải quốc tế; và
- Thu nhập từ trúng thưởng trong các casino;

Lưu ý các điều kiện và hạn mức áp dụng cho các khoản thu nhập miễn thuế và thu nhập không chịu thuế từ tiền lương tiền công nêu trên.

Khấu trừ thuế đã nộp tại nước ngoài

Đối với đối tượng cư trú thuế có thu nhập phát sinh tại nước ngoài, tiền thuế TNCN đã nộp ở nước ngoài trên phần thu nhập phát sinh tại nước ngoài sẽ được trừ vào số thuế phải nộp tại Việt Nam.

Các khoản giảm trừ

Các khoản giảm trừ thuế được phép đối với người nộp thuế là cá nhân cư trú (áp dụng cho thu nhập từ tiền lương tiền công của cá nhân cư trú) bao gồm:

- Các khoản đóng góp của người lao động theo chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp bắt buộc (đối với người nước ngoài, bao gồm cả các khoản phí bảo hiểm an sinh xã hội bắt buộc theo quy định của quốc gia nơi cá nhân cư trú mang quốc tịch);
- Các khoản đóng góp theo các chương trình bảo hiểm hưu trí tự nguyện trong nước (có định mức cụ thể);
- Các khoản đóng góp của người lao động cho một số tổ chức hay quỹ từ thiện được phê duyệt cấp phép bởi các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

- Các khoản giảm trừ:
 - ◊ Giảm trừ cho cá nhân người nộp thuế: 11 triệu đồng/tháng;
 - ◊ Giảm trừ cho người phụ thuộc: 4,4 triệu đồng/tháng/người phụ thuộc (để được hưởng phần giảm trừ cho người phụ thuộc, người nộp thuế cần đăng ký người phụ thuộc đủ điều kiện để giảm trừ và cung cấp hồ sơ chứng minh cho cơ quan thuế).



Từ 01/07/2020, theo Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14 của Chính phủ, mức giảm trừ cho cá nhân người nộp thuế đã tăng từ 09 triệu đồng/tháng lên 11 triệu đồng/tháng, mức giảm trừ cho người phụ thuộc tăng từ 3,6 triệu đồng/tháng/người lên 4,4 triệu đồng/tháng/người. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01/07/2020 tuy nhiên sẽ có hiệu lực hồi tố từ kỳ tính thuế 2020.

Thuế suất

Thu nhập từ tiền lương tiền công

Đối với cá nhân cư trú: Thuế suất lũy tiến áp dụng thống nhất cho thu nhập từ tiền lương tiền công (toàn cầu) như sau:

Thu nhập tính thuế (TNNT)/ tháng (đồng) (sau khi trừ các khoản giảm trừ)	Thuế suất (%)	Số thuế phải nộp
Đến 5.000.000	5	TNNT * 5%
Trên 5.000.000 đến 10.000.000	10	TNNT * 10% - 250.000
Trên 10.000.000 đến 18.000.000	15	TNNT * 15% - 750.000
Trên 18.000.000 đến 32.000.000	20	TNNT * 20% - 1.650.000
Trên 32.000.000 đến 52.000.000	25	TNNT * 25% - 3.250.000
Trên 52.000.000 đến 80.000.000	30	TNNT * 30% - 5.850.000
Trên 80.000.000	35	TNNT * 35% - 9.850.000

Đối với cá nhân không cư trú: Mức thuế suất cố định 20% được áp dụng cho thu nhập từ tiền lương, tiền công liên quan đến công việc tại Việt Nam.

Thu nhập ngoài tiền lương, tiền công

Các loại thu nhập	Thuế suất	
	Cá nhân cư trú	Cá nhân không cư trú
Thu nhập từ kinh doanh (nếu thu nhập từ kinh doanh hàng năm vượt quá 100 triệu đồng)	Tỷ lệ không đổi 0,5% đến 5% tùy thuộc vào lĩnh vực kinh doanh cụ thể	1% cho lĩnh vực thương mại; 2% cho lĩnh vực sản xuất và các lĩnh vực khác; 5% cho lĩnh vực dịch vụ
Thu nhập từ đầu tư vốn	5%	5%
Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán	0,1% trên giá trị chuyển nhượng	0,1% trên giá trị chuyển nhượng
Thu nhập từ chuyển nhượng vốn	20% trên lợi nhuận ròng	0,1% trên giá trị chuyển nhượng
Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản	2% trên giá trị chuyển nhượng	2% trên giá trị chuyển nhượng
Thu nhập từ tiền bản quyền, chuyển giao công nghệ / nhượng quyền thương mại vượt quá 10 triệu đồng mỗi hợp đồng	5% cho số tiền vượt mức	5% cho số tiền vượt mức
Thu nhập từ tiền thắng cược hoặc giải thưởng, thừa kế, quà tặng vượt quá 10 triệu đồng mỗi lần trúng thưởng	10% cho số tiền vượt mức	10% cho số tiền vượt mức

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN



Thủ tục hành chính

Mã số thuế

Cá nhân có thu nhập chịu thuế được yêu cầu đăng ký mã số thuế. Các cá nhân có thu nhập chịu thuế từ tiền lương tiền công phải nộp hồ sơ đăng ký thuế của họ cho người sử dụng lao động, đơn vị này sẽ có trách nhiệm nộp hồ sơ cho cơ quan thuế địa phương. Các cá nhân có các khoản thu nhập chịu thuế khác được yêu cầu nộp hồ sơ đăng ký thuế của họ trực tiếp cho cơ quan thuế quận/huyện của địa phương nơi họ cư trú.

Khai thuế và nộp thuế

Thuế TNCN phát sinh đối với thu nhập từ tiền lương tiền công phải được kê khai và tạm nộp hàng tháng hoặc hàng quý vào ngày 20 của tháng tiếp theo hoặc ngày cuối cùng của tháng đầu tiên của quý tiếp theo quý phát sinh nghĩa vụ khai thuế (từ ngày 1 tháng 7 năm 2020). Số tiền thuế đã nộp sẽ được đối chiếu với tổng nghĩa vụ thuế phải nộp tại thời điểm cuối năm. Tờ khai Quyết toán thuế hàng năm và bất kỳ khoản thuế phát sinh thêm phải được nộp không trễ hơn ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm tính thuế. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2020, thời hạn nộp thuế có thể được gia hạn đến bốn (04) tháng kể từ khi kết thúc năm tính thuế đối với trường hợp cá nhân tự thực hiện quyết toán thuế. Tiền thuế nộp

thừa chỉ được hoàn đối với những cá nhân đã có mã số thuế.

Cá nhân người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam phải thực hiện quyết toán nghĩa vụ cho thời gian làm việc tại Việt Nam trước khi xuất cảnh. Cá nhân có thể ủy quyền cho đơn vị hoặc tổ chức/cá nhân khác theo quy định của Luật Dân sự quyết toán thuế theo quy định nếu tổ chức/cá nhân đó cam kết chịu trách nhiệm về thuế TNCN phải nộp theo luật định. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN đối với thu nhập nhận được tính đến thời điểm chấm dứt hợp đồng của cá nhân người nước ngoài là trong vòng 45 ngày kể từ ngày cá nhân đó xuất cảnh.

Đối với thu nhập ngoài tiền lương tiền công, các cá nhân được yêu cầu kê khai và nộp thuế TNCN liên quan đến từng loại thu nhập chịu thuế ngoài tiền lương, tiền công. Thuế TNCN phát sinh đối với thu nhập ngoài tiền lương tiền công của cá nhân phải được kê khai và nộp theo từng lần phát sinh.

GIỚI THIỆU iCPA

Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) - tên cũ là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Quốc tế (IFC) - được thành lập vào ngày 24 tháng 10 năm 2001 bởi những kiểm toán viên ưu tú, có thâm niên làm việc nhiều năm tại các công ty kiểm toán và tư vấn hàng đầu thế giới và Việt Nam.

iCPA, một trong 40 tổ chức quốc tế hàng đầu tại Việt Nam, được thừa nhận là đối tác đào tạo nhân viên theo chương trình CPA Úc.

iCPA có quan hệ hợp tác với các hãng kiểm toán hàng đầu ở Việt Nam trong việc liên doanh kiểm toán các dự án được tài trợ bởi Ngân hàng thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và cung cấp các dịch vụ tư vấn cho các tổ chức quốc tế ở Việt Nam.

iCPA đã trở thành thành viên chính thức của Hãng kiểm toán quốc tế AGN International, một trong 20 hãng kiểm toán lớn nhất thế giới. Hãng AGN International có trụ sở chính tại London Anh. Hãng đã hiện diện ở 78 nước trên thế giới với 172 thành viên và 9.000 nhân viên.

Phương châm của chúng tôi là **“Thành công của khách hàng là sự phát triển của chúng tôi”**, theo đó mục tiêu cuối cùng của các công việc thực hiện là hướng đến người sử dụng thông tin. iCPA luôn cam kết sẽ cung cấp dịch vụ tốt nhất, chất lượng nhất cho tất cả các khách hàng. Dịch vụ của chúng tôi bao gồm:

Kiểm toán

- Kiểm toán theo định luật, Kiểm toán chuẩn đoán
- Kiểm toán nội bộ
- Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành
- Soát xét có giới hạn và các thủ tục được thống nhất
- Soát xét thủ tục và hệ thống kiểm soát nội bộ

Kế toán

- Chuyển đổi Báo cáo tài chính giữa VAS, IFRS và các chuẩn mực kế toán khác
- Dịch vụ ghi chép sổ sách kế toán
- Thiết lập hệ thống kế toán, tư vấn xây dựng và lựa chọn phần mềm

Thuế

- Các dịch vụ tư vấn thuế định kỳ
- Các dịch vụ khác về pháp lý và thủ tục
- Dịch vụ tư vấn tuân thủ các quy định về thuế
- Lập kế hoạch thuế
- Dịch vụ hoàn thuế và kiến nghị về thuế
- Dịch vụ tư vấn đầu tư

Tài chính doanh nghiệp

- Tư vấn mua bán, sáp nhập
- Dịch vụ thẩm định tài chính (DD)
- Dịch vụ thẩm định giá
- Dịch vụ phân tích và soát xét về tài chính
- Tái cấu trúc doanh nghiệp
- Tái cấu trúc nợ
- Dịch vụ tư vấn cổ phần hóa doanh nghiệp

LIÊN HỆ

Những nội dung trên đây được chúng tôi tóm tắt từ các văn bản của cơ quan Nhà nước ban hành và chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn thuế trước khi sử dụng bất kỳ thông tin nào được trình bày ở trên. Trường hợp cần trợ giúp tư vấn về các vấn đề thuộc các lĩnh vực kiểm toán, kế toán, thuế... Quý vị vui lòng liên hệ với chúng tôi:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ

Tầng 15, Center Building - Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
Điện thoại: 024. 666 42 777 Email: contact@icpa.vn Website: <http://www.icpa.vn>

Người liên hệ:

Ông Khúc Đình Dũng

Tổng Giám đốc
Điện thoại: 024. 666 42 777 - (máy lẻ: 202)
Di động : 0903 276 204
Email: dungkd@icpa.vn

Hoặc liên hệ với các Chi nhánh của chúng tôi

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 5, Tòa nhà Hải Âu TIC, 39B Trường Sơn,
P. 4, Q. Tân Bình, TP. HCM
Điện thoại: 028. 7303 2007
Email: saigon@icpa.vn

Chi nhánh tại TP. Nghệ An

Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà Dầu khí Nghệ An,
Số 7 Quang Trung, TP. Vinh, Tỉnh Nghệ An.
Điện thoại: 0238. 268 2888
Email: nghean@icpa.vn

Chi nhánh tại Thanh Hóa

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Viettel, Đại lộ Lê Lợi,
TP. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.
Điện thoại: 0237.375 8959
Email: mientrung@icpa.vn

Xin trân trọng cảm ơn !